

Bản án số: 36/2024/HS-PT
Ngày 14 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Thế Bình

Các Thẩm phán: Ông Cao Minh Lễ và ông Hoàng Ngọc Linh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhuận và bà Lê Ngọc Như Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 296/2023/TLPT- HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Châu Quít T, do có kháng cáo của bị hại Châu Bô R, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2023/HS-ST ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Bị cáo bị kháng cáo: **Châu Quít T**, sinh ngày 01/01/1990, tại huyện T (nay là thị xã T), tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp A, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Ó và bà Neàng Kim S; vợ là Neàng Khanh Sa R1 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh A (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Hồ Bích H, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh A; địa chỉ: số H đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Bị hại có kháng cáo: Anh Châu Bô R, sinh ngày 07/10/1989; trú tại: tổ A, ấp A, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Trần Phước T1, Trợ giúp viên Pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh A; địa chỉ: số H đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (có mặt).

Người phiên dịch cho bị cáo và bị hại: Ông Châu Phai Ly Đ, Phiên dịch viên, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh A; địa chỉ: số H T, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16/12/2022, ông Châu S1 tổ chức uống rượu tại nhà thuộc tổ A, ấp A, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang cùng với Châu Quít T, Châu N

và Chau Sóc K. Mọi người uống rượu đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Chau Đ Ra điều khiển xe mô tô chở Chau Bô R đến uống rượu cùng. Trong lúc uống rượu, T nhớ lại chuyện trước đây T bị chém và nghi R là người đã kêu người khác chém T, nên T cầm cái chén ném về phía R nhưng không trúng. Lúc này, Đ Ra dùng tay đẩy T ra và làm T té từ trên chòi xuống ruộng nước. Sau đó T đứng lên và đi vào bếp nhà ông S1 lấy một cây dao dài 32,5cm và 01 ống tuýp sắt dài khoảng 20cm đi ra. Thấy vậy R bỏ chạy, T rượt theo dùng ống tuýp sắt ném về phía Rô nhưng không trúng. Rô chạy tiếp thì vấp té xuống ruộng nước, sau đó R đứng lên. T chạy đến đứng đối diện cách R khoảng 01m và cự cãi nhau với R. Tại đây, R dùng tay chỉ về phía T, còn T cầm dao trên tay phải chém một cái từ trên xuống trúng vào tay phải và bụng của R gây thương tích, mọi người chạy đến can ngăn và đưa R đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh A điều trị, đến ngày 22/12/2022 Rô xuất viện.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cây dao dài 32,5cm, lưỡi dao bằng kim loại.

Tại Bản kết luận giám định số: 58/KLTTCT-TTPY ngày 28/02/2023, Trung tâm Pháp y tỉnh A kết luận đối với Chau Bô R như sau: Sẹo bụng trái kích thước 1.5 x 0.1cm + đuôi sây sát kích thước 03 x 0.1cm, nằm xiên, sẹo hồng, thẳng, phẳng, sắc gọn, không khô, tỷ lệ 01%. Sẹo mặt lưng bàn tay phải phía ngón II, III, IV, V kích thước 5.5 x 0.2cm, nằm xiên, bờ sắc gọn, hai góc nhọn, có khô, gãy đứt gân duỗi cổ tay quay ngấn, đã phẫu thuật khâu nối gân, hiện tại hạn chế gấp, duỗi cổ tay trái, tỷ lệ 12%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Chau Bô R là 13%. Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2023/HS-ST ngày 09/11/2023, Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Chau Quít T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chau Quít T 01 năm tù. Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Chau Quít T phải bồi thường tiền thiệt hại sức khỏe và tổn thất tinh thần cho bị hại Chau Bô R số tiền 25.000.000đ. Ngoài ra còn xử lý vật chứng, tính án phí, tuyên quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/11/2023, bị hại Chau Bô R có đơn kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Chau Quít T và tăng tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại Chau Bô R .

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Chau Quít T vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử giữ nguyên hình phạt tù của bản án sơ thẩm, còn phần trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý thỏa thuận bồi thường thêm cho bị hại số tiền 10.000.000đ, tổng cộng bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 35.000.000đ.

Bị hại Chau Bô R tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và tăng hình phạt đối với bị cáo Chau Quít T; giữ nguyên yêu cầu kháng cáo tăng tiền bồi thường thiệt hại, đồng thời nhất trí thỏa thuận về việc bồi thường thêm số tiền 10.000.000đ, tổng số tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 35.000.000đ. Ngoài ra bị hại không yêu cầu bồi thường thêm bất

kỳ một khoản tiền nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng Điều 342; Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và tăng hình phạt tù của bị hại Chau Bô R. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị hại Chau Bô R, sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự theo hướng công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, bị cáo Chau Quít T phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Chau Bô R số tiền là 35.000.000đ; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ đối với nội dung rút kháng cáo của bị hại Chau Bô R, đồng thời công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa theo hướng bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 10.000.000đ, tổng cộng số tiền là 35.000.000đ.

Bị hại Chau Bô R nhất trí với bản luận cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đồng thời không có tranh luận thêm gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức:

- Đơn kháng cáo của bị hại Chau Bô R làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Đối với nội dung rút kháng cáo hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và tăng hình phạt tù của bị hại Chau Bô R, Hội đồng xét xử xét thấy: việc rút một phần nội dung đơn kháng cáo của bị hại Chau Bô R là tự nguyện, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để đình chỉ việc xét xử phúc thẩm theo quy định tại Điều 342 và Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người Tm gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Chau Quít T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Do nghi ngờ bị hại Chau Bô R kêu người chém bị cáo Chau Quít T trước đó nên khoảng 15 giờ ngày 16/12/2022, tại nhà ở của ông Chau S1 thuộc tổ A, ấp A, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang, bị cáo Chau Quít T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là cây dao dài 32,5cm chém vào tay phải và bụng của bị hại Chau Bô R gây thương tích. Hậu quả làm bị hại Chau Bô R bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13%. Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Chau Quít T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Chau Quít T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, danh dự nhân phẩm của con người được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình.

[5] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi được thực hiện với lỗi cố ý. Trong vụ án này, giữa bị hại với bị cáo không có mâu thuẫn gì, chỉ vì nghi ngờ chưa có căn cứ bị cáo đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm truy đuổi, sau đó chém bị hại gây thương tích 13% sức khỏe, hành vi nêu trên của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội có tính chất côn đồ” và “dùng hung khí nguy hiểm”, đây là các tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm a và điểm i khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội để xử phạt bị cáo Chau Quít T 01 năm tù là có phần nương nhẹ. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị hại đã rút yêu cầu kháng cáo về tăng hình phạt, Viện kiểm sát không kháng nghị tăng hình phạt nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết theo hướng bất lợi cho bị cáo, nhưng cần rút kinh nghiệm đối với Tòa án cấp sơ thẩm để tránh các trường hợp tương tự.

[6] Đối với nội dung kháng cáo đề nghị tăng tiền bồi thường của bị hại Chau Bô R, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng cộng số tiền là 53.500.000đ bao gồm: tiền chi phí khám chữa bệnh 8.000.000đ; tiền mất thu nhập khi nằm viện 1.800.000đ (300.000đ/ngày x 6 ngày); tiền công người chăm sóc 1.800.000đ (300.000đ/ngày x 6 ngày); tiền nghỉ dưỡng sau khi xuất viện 27.000.000đ (300.000đ/ngày x 90 ngày); tiền tổn thất về tinh thần 14.900.000đ (1.490.000đ x 10 tháng). Kèm theo yêu cầu bị hại đã xuất trình các chứng cứ gồm: biên nhận tiền của K1 chính hình ngày 22/12/2022 số tiền là 5.467.819đ; hóa đơn thu tiền thuốc ngày 22/12/2022 số tiền là 256.140đ (bút lục số 121, 122). Tại phiên tòa sơ thẩm, giữa bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc bồi thường, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại gồm tiền thiệt hại sức khỏe và tổn thất tinh thần là 25.000.000đ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000đ trên cơ sở sự thỏa thuận của các bên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị hại lại thay đổi quan điểm và kháng cáo yêu cầu bị cáo tăng tiền bồi thường. Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự đã thỏa thuận

được với nhau về việc bồi thường, tổng cộng số tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 35.000.000đ (tăng 10.000.000đ), ngoài ra bị hại không yêu cầu bồi thường thêm bất kỳ một khoản tiền nào khác. Xét thấy, sự thỏa thuận nêu trên của các đương sự là tự nguyện và không trái quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử công nhận.

Như vậy, nội dung kháng cáo tăng tiền bồi thường của bị hại Chau Bô R được Hội đồng xét xử chấp nhận. Điều này cũng đồng nghĩa với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí:

- Yêu cầu kháng cáo của bị hại được chấp nhận nên bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; hoàn trả lại bị hại tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp.

- Đối với phần án phí dân sự trong hình sự: Tại phiên tòa giữa bị cáo và bị hại thỏa thuận với nhau về việc tăng tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm từ 25.000.000đ lên 35.000.000đ, do đó bị cáo phải chịu 5% án phí đối với nghĩa vụ còn lại phải thực hiện; cụ thể là 1.350.000đ (35.000.000đ - 8.000.000đ = 27.000.000đ x 5%) theo quy định tại điểm f khoản 1 Điều 23 và khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Điều này cũng đồng nghĩa với việc cần sửa bản án sơ thẩm về phần án phí dân sự trong hình sự theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342; Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và tăng hình phạt tù của bị hại Chau Bô R, bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2023/HS-ST ngày 09/11/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, chấp nhận nội dung đơn kháng cáo về phân trách nhiệm dân sự của bị hại Chau Bô R, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2023/HS-ST ngày 09/11/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Tuyên bố: Bị cáo Chau Quít T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Chau Quít T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/6/2023).

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 590; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, bị cáo Chau Quít T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Chau Bô R số tiền 35.000.000đ.

Xác nhận ông Chau Ó (là cha của bị cáo Chau Quít T) đã nộp bồi thường Ty cho bị cáo Chau Quít T số tiền 8.000.000đ theo Biên lai thu số 0004975 ngày 03/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tịnh Biên; tại phiên tòa sơ thẩm ngày 09/11/2023 bị hại Chau Bô R đã nhận của gia đình bị cáo Chau Quít T số tiền 17.000.000đ. Bị cáo Chau Quít T còn phải bồi thường cho bị hại Chau Bô R số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị hại Chau Bô R không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Hoàn trả lại bị hại Chau Bô R số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu tiền số: 0010580 ngày 17/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Bị cáo Chau Quít T phải chịu 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự trong hình sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao Tp Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên;
- Công an thị xã Tịnh Biên;
- Viện kiểm sát thị xã Tịnh Biên;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tịnh Biên;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang;
- Những người Tm gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Toà Hình sự; HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thế Bình

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Cao Minh Lễ

Hoàng Ngọc Linh

Đỗ Thế Bình

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Thế B.

Các Thẩm phán: Ông Cao Minh L và ông Hoàng Ngọc L1.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 296/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Chau Quítuítuít T, sinh ngày 01/01/1990, tại huyện T (nay là thị xã T), tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp A, xã A, thị xã T, tỉnh An Giang, đã bị Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ Điều 342; Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo hủy toàn bộ bản án sơ thẩm và tăng hình phạt tù của bị hại Chau Bô R, bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2023/HS-ST ngày 09/11/2023

của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, chấp nhận nội dung đơn kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự của bị hại Chau Bô R, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2023/HS-ST ngày 09/11/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Tuyên bố: Bị cáo Chau Quítuít T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Chau Quítuít T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/6/2023).

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 590; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, bị cáo Chau Quítuít T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Chau Bô R số tiền 35.000.000đ. Xác nhận ông Chau Ó (là cha của bị cáo Chau Quítuít T) đã nộp bồi thường Ty cho bị cáo Chau Quítuít T số tiền 8.000.000đ theo Biên lai thu số 0004975 ngày 03/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tịnh Biên; tại phiên tòa sơ thẩm ngày 09/11/2023 bị hại Chau Bô R đã nhận của gia đình bị cáo Chau Quítuít T số tiền 17.000.000đ. Bị cáo Chau Quítuít T còn phải bồi thường cho bị hại Chau Bô R số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị hại Chau Bô R không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Hoàn trả lại bị hại Chau Bô R số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu tiền số: 0010580 ngày 17/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Bị cáo Chau Quítuít T phải chịu 1.350.000đ (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự trong hình sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 40 phút, ngày 14 tháng 3 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Minh Lễ

Hoàng Ngọc Linh

Đỗ Thế Bình